## **Mẫu C.II.2**

**Biểu tổng hợp dự kiến chương trình xúc tiến đầu tư hàng năm**

*(Áp dụng đối với chương trình xúc tiến đầu tư của Bộ/Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 93 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)*

**TÊN BỘ/ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP TỈNH**

*....., ngày….. tháng… năm…*

**BIỂU TỔNG HỢP DỰ KIẾN CHƯƠNG TRÌNH XÚC TIẾN ĐẦU TƯ NĂM …..**

*(Kèm theo Văn bản dự kiến Chương trình xúc tiến đầu tư năm … của Bộ/UBND cấp tỉnh… tại công văn số….ngày.., tháng… năm…)*

Đơn vị: chương trình XTĐT

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Tên hoạt động xúc tiến đầu tư | Loại hoạt động xúc tiến đầu tư[[1]](#footnote-1) | Thời gian tổ chức | Đơn vị chủ trì thực hiện[[2]](#footnote-2) | Địa điểm tổ chức | | Mục đích/ Nội dung của hoạt động | | Địa bàn/ tỉnh/ vùng kêu gọi đầu tư | | Đơn vị phối hợp | | Kinh phí | |
| Trong nước | Nước ngoài |  |  | | Tên đơn vị | | Quốc tịch/Tỉnh, thành phố | Ngân sách cấp | Khác (xã hội hóa) |
|
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) | (9) | | (10) | | (11) | (12) | (13) |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  | |  | |  |  |  |
|  | Tổng số |  |  |  |  |  |  |  | |  | |  |  |  |

*Lưu ý: đối với trường hợp điều chỉnh/bổ sung, đánh dấu (\*) ở cột số (1) đối với các hoạt động đã điều chỉnh; dấu (\*\*) đối với các hoạt động bổ sung; và gạch ngang toàn bộ dòng đối với các hoạt động đề nghị hủy bỏ (~~gạch ngang~~).*

**Người lập biểu**

*(Ghi rõ họ tên, đơn vị, ký, điện thoại, email)*

1. Nội dung hoạt động quy định tại Điều 88, Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 [↑](#footnote-ref-1)
2. Đơn vị chủ trì thực hiện hoạt động xúc tiến đầu tư tại Cột 2 [↑](#footnote-ref-2)